



AUMAN C



FOTON

AUMAN C

BẠN ĐỒNG HÀNH TIN CẬY



C240

C160

C160M

C160L (YUCHAI)

C160L (CUMMINS)



AUMAN C

NGƯỜI BẠN ĐỒNG HÀNH ĐÁNG TIN CẬY

Xe tải FOTON AUMAN C là dòng xe tải nặng hoàn toàn mới, được thiết kế theo tiêu chuẩn Châu Âu với động cơ CUMMIN và YUCHAI, điều khiển điện tử giúp tăng công suất và khả năng tiết kiệm nhiên liệu cao. Các mẫu xe được phát triển để đáp ứng đa dạng nhu cầu vận tải, mang đến cho người lái cảm giác thoải mái tối đa trên mọi hành trình.



NỘI THẤT RỘNG RÃI, TRẢI NGHIỆM ƯU VIỆT

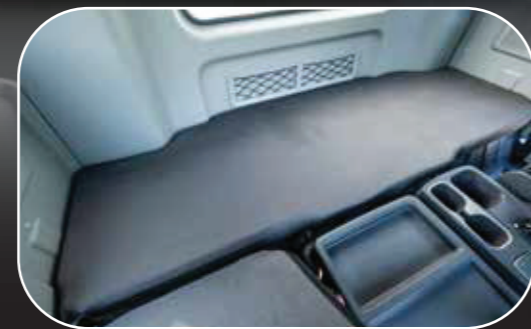
Buồng lái được thiết kế hiện đại, tiện nghi và không gian tối ưu với sàn phẳng liền mạch. Hệ thống điều hòa hiệu suất cao, làm mát nhanh cho không gian buồng lái mát mẻ, dễ chịu trong suốt hành trình



Kính chỉnh điện



Khay để đồ rộng rãi, tiện lợi



Giường ngủ thoải mái, tiện nghi



Bảng điều khiển thiết kế thẩm mỹ, hiện đại



Vô lăng 4 chấu tích hợp còi Tay lái gạt gù, chỉnh 4 hướng



Đồng hồ điều khiển hiện đại, kết hợp màn hình LCD



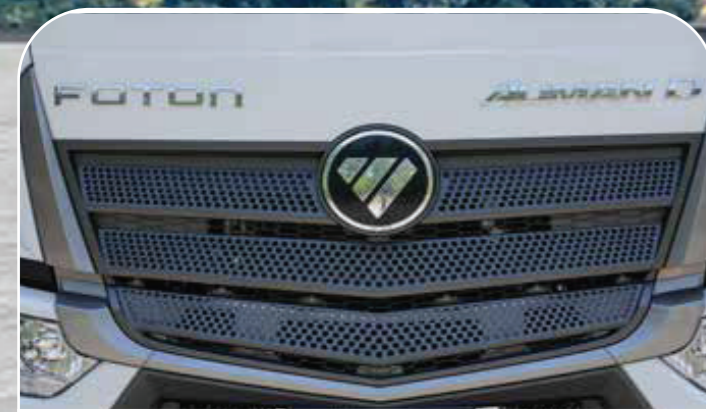
Ghế lái cân bằng hơi, tùy chỉnh điện, thoải mái khi lái xe



SANG TRỌNG - HIỆN ĐẠI - AN TOÀN - BỀN BỈ

NGOẠI THẤT MANG ĐẬM PHONG CÁCH CHÂU ÂU

AUMAN C là dòng xe cao cấp của FOTON được thiết kế để nâng cao khả năng an toàn và khả năng chống va đập. Cabin AUMAN C đạt tiêu chuẩn an toàn châu Âu ECE R29 & ECE R93.



Mặt ca lăng kim loại
tản nhiệt lớn, mạnh mẽ, hiện đại



Cụm đèn pha Projector
Cường độ sáng cao, tích hợp led ban ngày



Hệ thống gương chiếu hiện đại
hạn chế điểm mù, chỉnh gương hậu bằng điện





AN TOÀN BỀN BỈ



Cầu sau được làm bằng thép có khả năng chịu tải lớn, tỉ số truyền cầu lớn



Phanh khí nén toàn phần hiệu quả tốt hơn, chi phí bảo dưỡng thấp hơn



Cầu trước kiểu dầm chữ I bằng thép đúc, độ bền cao, chịu tải lớn



Cabin treo bán phần và toàn phần giúp lái xe êm ái hơn



Nhíp lá làm bằng vật liệu có độ đàn hồi độ bền cao, khả năng chịu tải lớn



Chassis chữ H, bằng thép hợp kim, sơn tĩnh điện độ bền, khả năng chịu tải cao

C160 4x2



ĐỘNG CƠ EURO 5

MẠNH MẼ - TIẾT KIỆM NHIÊN LIỆU

CUMMINS ISF 4.55S210

Động cơ diesel phun nhiên liệu trực tiếp áp suất cao điều khiển điện tử, bốn thì, bốn xi-lanh thẳng hàng, tăng áp, làm mát bằng chất lỏng, tiêu chuẩn khí thải Euro 5

TIÊU CHUẨN



Dung tích xi lanh: **4460 (cc)**

Công suất cực đại/ tốc độ quay: **210/2300 Ps/(vòng/phút)**

Mô men xoắn/ tốc độ quay: **760/1200 - 1800 N.m/(vòng/phút)**

HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	AUMAN C160 CHASSIS	AUMAN C160 BẢN THÙNG BẠT	AUMAN C160 BẢN THÙNG KÍN
KÍCH THƯỚC				
Kích thước tổng thể (LxWxH)	mm	9490 x 2464 x 3730	9750 x 2500 x 3830	9750 x 2500 x 3830
Kích thước thùng (LxWxH)	mm	-	7540 x 2350 x 2500	7540 x 2400 x 2500
Chiều dài cơ sở	mm	6100	6100	6100
Vệt bánh xe trước/ sau	mm	1972/ 1840	1972/ 1840	1972/ 1840
TRỌNG TẢI				
Tổng tải trọng	kg	16000	16000	16000
Khối lượng bản thân	kg	4750	6550	6650
Tải trọng	kg	-	8650	8550
Số chỗ ngồi	chỗ	2	2	2
ĐỘNG CƠ & HỘP SỐ				
Loại động cơ		CUMMINS ISF4.55S210		
Dung tích xylanh	cc	4460		
Công suất cực đại	HP (kw/ rpm)	210 (154)/ 2300		
Momen xoắn cực đại	Nm/ rpm	760/ 1200 - 1800		
Hộp số		8 số tiến + 2 số lùi		
Bình nhiên liệu	L	260		
Bình urê	L	25		
Ắc Quy		24V không cần bảo dưỡng: 2 x 135Ah		
Tốc độ tối đa	Km/ h	100		
Tiêu chuẩn khí thải		EURO V		
TRUYỀN ĐỘNG				
Tỷ lệ trục lái		Thủy lực		
Hệ thống treo trước/ sau		Phụ thuộc/ phụ thuộc		
Lốp xe trước/ sau		10.00R20/ 10.00R20		
Phanh trước/ sau		Tang trống/ Tang trống		
TIỆN ÍCH TRANG BỊ				
Gạt mưa		Cần gạt mưa có tùy chỉnh tốc độ - gián đoạn		
Ghế		Ghế lái hơi giảm chấn		
Cửa kính chỉnh điện		Nâng hạ kính bằng một nút ấn		
Hệ thống phun nhiên liệu hiệu suất cao Common Rail		Có		
Tính năng điều chỉnh độ cao đèn pha ESC		Có		
Chân ga điện		Có		
Đèn bệ bước		Có		
Đèn sương mù		Có		
Khóa cửa điều khiển trung tâm		Có		
Điều hòa 2 chiều		Có		
Gạt trần		Có		
TÍNH NĂNG AN TOÀN				
Lật cabin bằng điện, thủy lực		Có		
Hệ thống treo khí nén cabin		Có		
Kiểm soát hành trình (Cruise Control)		Có		
Phanh động cơ ibrake		Có		
Phanh ABS		Có		
Cảnh báo mòn má phanh		Có		
Tính năng tự điều chỉnh khe hở phanh		Có		
Cảnh báo thắt dây an toàn ghế lái		Có		
Cảnh báo âm thanh khi lùi		Có		

C160 M ^{4x2}



ĐỘNG CƠ EURO 5

MẠNH MẼ - TIẾT KIỆM NHIÊN LIỆU

YC 6JA22050

Động cơ diesel phun nhiên liệu trực tiếp
áp suất cao điều khiển điện tử, bốn thì,
bốn xi-lanh thẳng hàng, tăng áp, làm mát
bằng chất lỏng, tiêu chuẩn khí thải Euro 5

TIÊU CHUẨN



Dung tích xi lanh: **6870 (cc)**

Công suất cực đại/ tốc độ quay: **220/2300 Ps/(vòng/phút)**

Mô men xoắn/ tốc độ quay: **860/1200 - 1800 N.m/(vòng/phút)**

HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	AUMAN C160M CHASSIS	AUMAN C160M BẢN THÙNG BẠT	AUMAN C160M BẢN THÙNG KÍN
KÍCH THƯỚC				
Kích thước tổng thể (LxWxH)	mm	10775 x 2450 x 3695	11040 x 2500 x 3850	11040 x 2500 x 3850
Kích thước thùng (LxWxH)	mm	-	8760 x 2350 x 2500	8760 x 2400 x 2500
Chiều dài cơ sở	mm	6500	6500	6500
Vệt bánh xe trước/ sau	mm	2022/1840	2022/1840	2022/1840
TRỌNG TẢI				
Tổng tải trọng	kg	16000	16000	16000
Khối lượng bản thân	kg	5265	7215	7315
Tải trọng	kg	-	7750	7650
Số chỗ ngồi	chỗ	2	2	2
ĐỘNG CƠ & HỘP SỐ				
Loại động cơ			YUCHAI YC6JA220 50	
Dung tích xylanh	cc		6870	
Công suất cực đại	HP (kw/ rpm)		220 (162)/ 2300	
Momen xoắn cực đại	Nm/ rpm		860/ 1200 - 1800	
Hộp số			8 số tiến + 2 số lùi	
Bình nhiên liệu	L		260	
Bình urê	L		25	
Ắc Quy			24V không cần bảo dưỡng: 2 x 135Ah	
Tốc độ tối đa	Km/h		100	
Tiêu chuẩn khí thải			EURO V	
TRUYỀN ĐỘNG				
Trợ lực lái			Thủy lực	
Hệ thống treo trước/ sau			Phụ thuộc/ phụ thuộc	
Lốp xe trước/ sau			10.00R20/ 10.00R20	
Phanh trước/ sau			Tang trống/ Tang trống	
TIỆN ÍCH TRANG BỊ				
Gạt mưa			Cần gạt mưa có tùy chỉnh tốc độ - gián đoạn	
Ghế			Ghế lái hơi giảm chấn	
Cửa kính chỉnh điện			Nâng hạ kính bằng một nút ấn	
Hệ thống phun nhiên liệu hiệu suất cao Common Rail			Có	
Tính năng điều chỉnh độ cao đèn pha ESC			Có	
Đèn bộ bước			Có	
Đèn sương mù			Có	
Khóa cửa điều khiển trung tâm			Có	
Điều hòa 2 chiều			Có	
Gạt tàn			Có	
TÍNH NĂNG AN TOÀN				
Lật cabin bằng điện, thủy lực			Có	
Hệ thống treo khí nén cabin			Có	
Kiểm soát hành trình (Cruise Control)			Có	
Phanh động cơ ibrake			Có	
Phanh ABS			Có	
Cảnh báo mòn má phanh			Có	
Tính năng tự điều chỉnh khe hở phanh			Có	
Cảnh báo thắt dây an toàn ghế lái			Có	
Cảnh báo âm thanh khi lùi			Có	

C160 L ĐỘNG CƠ CUMMINS



ĐỘNG CƠ EURO 5

MẠNH MẼ - TIẾT KIỆM NHIÊN LIỆU

CUMMINS ISF 4.555212

Động cơ diesel phun nhiên liệu trực tiếp áp suất cao điều khiển điện tử, 4 thì, bốn xi-lanh thẳng hàng, tăng áp, làm mát bằng chất lỏng, tiêu chuẩn khí thải Euro 5

TIÊU CHUẨN



Dung tích xi lanh: **4460 (cc)**

Công suất cực đại/ tốc độ quay: **210/2300 Ps/(vòng/phút)**

Mô men xoắn/ tốc độ quay: **760/1200 - 1800 N.m/(vòng/phút)**

HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	AUMAN C160L (Cummins) CHASSIS	AUMAN C160L (Cummins) BẢN THÙNG BẠT	AUMAN C160L (Cummins) BẢN THÙNG KÍN
KÍCH THƯỚC				
Kích thước tổng thể (LxWxH)	mm	12008 x 2464 x 3730	12200 x 2500 x 3830	12200 x 2500 x 3830
Kích thước thùng (LxWxH)	mm	-	9900x2350 x 2500	9900x2400 x 2500
Chiều dài cơ sở	mm	7100	7100	7100
Vết bánh xe trước/ sau	mm	1972/ 1840	1972/ 1840	1972/ 1840
TRỌNG TẢI				
Tổng tải trọng	kg	16000	16000	16000
Khối lượng bản thân	kg	5120	7620	7620
Tải trọng	kg	-	7300	7300
Số chỗ ngồi	chỗ	2	2	2
ĐỘNG CƠ & HỘP SỐ				
Loại động cơ		CUMMINS ISF4.555210		
Dung tích xylanh	cc	4460		
Công suất cực đại	HP (kw/ rpm)	210 (154)/ 2300		
Momen xoắn cực đại	Nm/ rpm	760/ 1200 - 1800		
Hộp số		8 số tiến + 2 số lùi		
Bình nhiên liệu	L	260		
Bình urê	L	25		
Ắc Quy		24V không cần bảo dưỡng: 2 x 135Ah		
Tốc độ tối đa	Km/ h	100		
Tiêu chuẩn khí thải		EURO V		
TRUYỀN ĐỘNG				
Trợ lực lái		Thủy lực		
Hệ thống treo trước/ sau		Phụ thuộc/ phụ thuộc		
Lốp xe trước/ sau		10.00R20/ 10.00R20		
Phanh trước/ sau		Tang trống/ Tang trống		
TIỆN ÍCH TRANG BỊ				
Gạt mưa		Cần gạt mưa có tùy chỉnh tốc độ - gián đoạn		
Ghế		Ghế lái hơi giảm chấn, ghế da hai tông màu		
Cửa kính chỉnh điện		Nâng hạ kính bằng một nút ấn		
Hệ thống phun nhiên liệu hiệu suất cao Common Rail		Có		
Tính năng điều chỉnh độ cao đèn pha ESC		Có		
Chân ga điện		Có		
Đèn bệ bước		Có		
Đèn sương mù		Có		
Khóa cửa điều khiển trung tâm		Có		
Điều hòa 2 chiều		Có		
Gạt tàn		Có		
TÍNH NĂNG AN TOÀN				
Lật cabin bằng điện, thủy lực		Có		
Hệ thống treo khí nén cabin		Có		
Kiểm soát hành trình (Cruise Control)		Có		
Phanh động cơ ibrake		Có		
Phanh ABS		Có		
Cảnh báo mòn má phanh		Có		
Tính năng tự điều chỉnh khe hở phanh		Có		
Cảnh báo thắt dây an toàn ghế lái		Có		
Cảnh báo âm thanh khi lùi		Có		

C160 L ĐỘNG CƠ YUCHAI



ĐỘNG CƠ EURO 5

MẠNH MẼ - TIẾT KIỆM NHIÊN LIỆU

YC 6JA22050

Động cơ diesel phun nhiên liệu trực tiếp
áp suất cao điều khiển điện tử, bốn thì,
bốn xi-lanh thẳng hàng, tăng áp, làm mát
bằng chất lỏng, tiêu chuẩn khí thải Euro 5

TIÊU CHUẨN



Dung tích xi lanh: **6870 (cc)**

Công suất cực đại/ tốc độ quay: **220/2300 Ps/(vòng/phút)**

Mô men xoắn/ tốc độ quay: **860/1200 - 1800 N.m/(vòng/phút)**

HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	AUMAN C160L CHASSIS	AUMAN C160L BẢN THÙNG BẠT	AUMAN C160L BẢN THÙNG KÍN
KÍCH THƯỚC				
Kích thước tổng thể (LxWxH)	mm	11960 x 2450 x 3695	12200 x 2500 x 3850	12200 x 2500 x 3850
Kích thước thùng (LxWxH)	mm	-	9900x 2350 x 2500	9900x 2400 x 2500
Chiều dài cơ sở	mm	7100	7100	7100
Vệt bánh xe trước/ sau	mm	2022/ 1840	2022/ 1840	2022/ 1840
TRỌNG TẢI				
Tổng tải trọng	kg	16000	16000	16000
Khối lượng bản thân	kg	5465	7965	7965
Tải trọng	kg	-	7200	7200
Số chỗ ngồi	chỗ	2	2	2
ĐỘNG CƠ & HỘP SỐ				
Loại động cơ			YUCHAI YC6JA220 50	
Dung tích xylanh	cc		6870	
Công suất cực đại	HP (kw/ rpm)		220 (162)/ 2300	
Momen xoắn cực đại	Nm/ rpm		860/ 1200 - 1800	
Hộp số			8 số tiến + 2 số lùi	
Bình nhiên liệu	L		260	
Bình urê	L		25	
Ắc Quy			24V không cần bảo dưỡng: 2 x 135Ah	
Tốc độ tối đa	Km/ h		100	
Tiêu chuẩn khí thải			EURO V	
TRUYỀN ĐỘNG				
Trợ lực lái			Thủy lực	
Hệ thống treo trước/ sau			Phụ thuộc/ phụ thuộc	
Lốp xe trước/ sau			10.00R20/ 10.00R20	
Phanh trước/ sau			Tang trống/ Tang trống	
TIỆN ÍCH TRANG BỊ				
Gạt mưa			Cần gạt mưa có tùy chỉnh tốc độ - gián đoạn	
Ghế			Ghế lái hơi giảm chấn	
Cửa kính chỉnh điện			Nâng hạ kính bằng một nút ấn	
Hệ thống phun nhiên liệu hiệu suất cao Common Rail			Có	
Tính năng điều chỉnh độ cao đèn pha ESC			Có	
Đèn bệ bước			Có	
Đèn sương mù			Có	
Khóa cửa điều khiển trung tâm			Có	
Điều hòa 2 chiều			Có	
Gạt tàn			Có	
TÍNH NĂNG AN TOÀN				
Lật cabin bằng điện, thủy lực			Có	
Hệ thống treo khí nén cabin			Có	
Kiểm soát hành trình (Cruise Control)			Có	
Phanh động cơ ibrake			Có	
Phanh ABS			Có	
Cảnh báo mòn má phanh			Có	
Tính năng tự điều chỉnh khe hở phanh			Có	
Cảnh báo thắt dây an toàn ghế lái			Có	
Cảnh báo âm thanh khi lùi			Có	

C240

6x2



ĐỘNG CƠ EURO 5

MẠNH MẼ - TIẾT KIỆM NHIÊN LIỆU

CUMMINS ISD 270 50

Động cơ diesel phun nhiên liệu trực tiếp áp suất cao điều khiển điện tử, sáu xi-lanh thẳng hàng, tăng áp, làm mát bằng chất lỏng, tiêu chuẩn khí thải Euro 5

TIÊU CHUẨN



Dung tích xi lanh: **6690 (cc)**

Công suất cực đại/ tốc độ quay: **270/2500 Ps/(vòng/phút)**

Mô men xoắn/ tốc độ quay: **970/1200 - 1700 N.m/(vòng/phút)**

HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	AUMAN C240 CHASSIS	AUMAN C240 BẢN THÙNG BẠT	AUMAN C240 BẢN THÙNG KÍN
KÍCH THƯỚC				
Kích thước tổng thể (LxWxH)	mm	11870 x 2485 x 3730	12130 x 2500 x 3850	12130 x 2500 x 3850
Kích thước thùng (LxWxH)	mm	-	9800 x 2350 x 2530	9800 x 2400 x 2530
Chiều dài cơ sở	mm	6100 + 1350	6100 + 1350	6100 + 1350
Vết bánh xe trước/ sau	mm	2020/ 1860	2020/ 1860	2020/ 1860
TRỌNG TẢI				
Tổng tải trọng	kg	24000	24000	24000
Khối lượng bản thân	kg	7950	10220	10220
Tải trọng	kg	-	13650	13650
Số chỗ ngồi	chỗ	2	2	2
ĐỘNG CƠ & HỘP SỐ				
Loại động cơ		CUMMINS ISD270 50	CUMMINS ISD270 50	CUMMINS ISD270 50
Dung tích xy lanh	cc	6690	6690	6690
Công suất cực đại	HP (kw/ rpm)	270 (198)/ 2500	270 (198)/ 2500	270 (198)/ 2500
Momen xoắn cực đại	Nm/ rpm	970/ 1200- 1700	970/ 1200- 1700	970/ 1200- 1700
Hộp số		8 số tiến + 2 số lùi	8 số tiến + 2 số lùi	8 số tiến + 2 số lùi
Bình nhiên liệu	L	260	260	260
Bình urê	L		25	
Ắc Quy			24V không cần bảo dưỡng; 2 x 135Ah	
Tốc độ tối đa	Km/ h	100	-	-
Tiêu chuẩn khí thải		EURO V	EURO V	EURO V
TRUYỀN ĐỘNG				
Trợ lực lái		Thủy lực	Thủy lực	Thủy lực
Hệ thống treo trước/ sau		Phụ thuộc/ phụ thuộc	Phụ thuộc/ phụ thuộc	Phụ thuộc/ phụ thuộc
Lốp xe trước/ sau		11.00R20/ 11.00R20	11.00R20/ 11.00R20	11.00R20/ 11.00R20
Phanh trước/ sau		Tang trống/ tang trống	Tang trống/ tang trống	Tang trống/ tang trống
TIỆN ÍCH TRANG BỊ				
Gạt mưa			Cần gạt mưa có tùy chỉnh tốc độ - gián đoạn	
Ghế			Ghế lái hơi giảm chấn	
Cửa kính chỉnh điện			Nâng hạ kính bằng một nút ấn	
Hệ thống phun nhiên liệu hiệu suất cao Common Rail			Có	
Tính năng điều chỉnh độ cao đèn pha ESC			Có	
Chân ga điện			Có	
Đèn bộ bước			Có	
Đèn sương mù			Có	
Khóa cửa điều khiển trung tâm			Có	
Điều hòa 2 chiều			Có	
Sấy gương chiếu hậu			Có	
Gạt tàn			Có	
Ray treo rèm			Có	
TÍNH NĂNG AN TOÀN				
Lật cabin bằng điện, thủy lực			Có	
Hệ thống treo khí nén cabin			Có	
Cảm biến lùi			Có	
Phanh động cơ ibrake			Có	
Phanh ABS			Có	
Cảnh báo mòn má phanh			Có	
Tính năng tự điều chỉnh khe hở phanh			Có	
Cảnh báo thắt dây an toàn ghế lái			Có	
Cảnh báo âm thanh khí lùi			Có	